

Số: **5702**/BTNMT-TCMTV/v báo cáo công tác xử lý triệt để cơ sở
gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọngHà Nội, ngày **05** tháng **12** năm 2016

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1788/QĐ-TTg), Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên phạm vi cả nước. Để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Quý Ủy ban chỉ đạo một số nội dung sau đây:

1. Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Quyết định số 1788/QĐ-TTg tại địa phương, trong đó tập trung làm rõ các kết quả đạt được, các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, kế hoạch triển khai trong thời gian tới. Chi tiết mẫu báo cáo tại Phụ lục kèm theo.

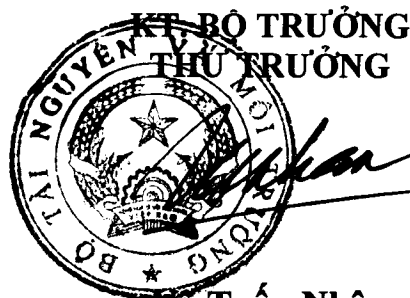
2. Đề xuất, kiến nghị đối với Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành có liên quan.

Báo cáo của Quý Ủy ban đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (thông qua Tổng cục Môi trường) trước ngày 15 tháng 12 năm 2016 theo địa chỉ: số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội; điện thoại 04.38229728; fax 04.38223189; thư điện tử: vanphong64@vea.gov.vn để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong nhận được sự hợp tác chặt chẽ của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Thành viên Văn phòng BCD 1788 (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCMT

**Võ Tuấn Nhân**

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 5702 /BTNMT-TCMT ngày 05 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Quyết định số 1788/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

a) Tổ chức quán triệt, hướng dẫn, giám sát việc xây dựng và thực hiện nội dung Kế hoạch tới các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn, cơ quan, tổ chức có liên quan; rà soát, phát hiện, phê duyệt danh mục và biện pháp xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn theo phân cấp; tổ chức cưỡng chế, tạm thời đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động đối với các trường hợp cố tình chậm hoàn thành xử lý triệt để theo tiến độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện các biện pháp không để phát sinh mới cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn;

b) Chủ trì rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình ban hành cơ chế chính sách, pháp luật về xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát, ngăn chặn tình trạng phát sinh mới cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn;

c) Theo dõi, đôn đốc, giám sát việc áp dụng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm của cơ sở theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thời gian xử lý triệt để; tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn; thực hiện công khai thông tin về cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và tiến độ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương;

d) Bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp môi trường cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, rà soát lập danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới phát sinh hàng năm; hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện xử lý triệt để đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn; bố trí hỗ trợ vốn từ ngân sách của địa phương để xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

2. Đánh giá tiến độ xử lý triệt để đối với từng cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn¹, bao gồm:

- Tiến độ xử lý triệt để đối với từng cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng chưa hoàn thành biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tiến độ xử lý triệt để đối với từng cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng có tên trong Quyết định số 1788/QĐ-TTg;

¹ Biểu tổng hợp tiến độ các địa phương tổng hợp chi tiết theo biểu mẫu kèm theo

- Tiến độ xử lý triệt để đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới phát sinh trên địa bàn sau khi Quyết định số 1788/QĐ-TTg được ban hành;

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

3. Đề xuất kiến nghị

4. Kế hoạch triển khai trong thời gian tới

BIỂU MẪU VỀ TIẾN ĐỘ XỬ LÝ TRIỆT ĐỂ CÁC CƠ SỞ GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NGHIÊM TRỌNG

TT	Tên cơ sở gây ON MTNT ²	Địa chỉ cơ sở ³	Hoạt động đã triển khai và kết quả xử lý ô nhiễm môi trường	Đánh giá tiến độ
I Các cơ sở còn tồn đọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg				
1	Ghi tên cơ sở		- Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm trong thời gian thực hiện biện pháp xử lý triệt để và kết quả thực hiện. - Biện pháp xử lý triệt để đã, đang triển khai và kết quả thực hiện (ghi rõ từng hoạt động kèm theo đánh giá kết quả). - Đánh giá việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường gần nhất của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. - Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục.	- Trường hợp đã được chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để, đề nghị ghi rõ số Quyết định chứng nhận, ngày tháng năm ban hành. - Trường hợp đã nộp hồ sơ đề nghị chứng nhận, đề nghị ghi rõ thời gian đã chuyển hồ sơ cho cơ quan nhà nước kèm theo số hiệu văn bản đã phát hành. - Trường hợp đang thực hiện, đề nghị ghi rõ đang trong thời hạn thực hiện hoặc chậm bao nhiêu tháng, dự kiến thời gian hoàn thành.
		Như trên	Như trên	Như trên
II Các cơ sở có tên trong Quyết định số 1788/QĐ-TTg				
1	Ghi tên cơ sở	Như trên	- Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm trong thời gian thực hiện biện pháp xử lý triệt để và kết quả thực hiện. - Biện pháp xử lý triệt để đã, đang triển khai và kết quả thực hiện (ghi rõ từng hoạt động kèm theo đánh giá kết quả). - Đánh giá việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường gần nhất của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. - Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; nguyên nhân và đề xuất	- Trường hợp đã được chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để, đề nghị ghi rõ số Quyết định chứng nhận, ngày tháng năm ban hành. - Trường hợp đã nộp hồ sơ đề nghị chứng nhận, đề nghị ghi rõ thời gian đã chuyển hồ sơ cho cơ quan nhà nước kèm theo số hiệu văn bản đã phát hành. - Trường hợp đang thực hiện, đề nghị ghi rõ đang trong thời hạn thực hiện hoặc chậm bao nhiêu tháng, dự kiến thời gian hoàn thành.

² Nếu cơ sở bị đổi tên, đề nghị ghi rõ tên cũ là....., tên mới là.....

³ Đề nghị ghi rõ địa chỉ cơ sở kèm theo số điện thoại, số fax để tiện liên hệ.

			giải pháp khắc phục.	
		Như trên	Như trên	Như trên
III	<i>Các cơ sở mới được phê duyệt sau ngày 01/10/2013 và trước 01/01/2015</i>			
1	Ghi tên cơ sở thứ nhất....	Như trên	- Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm trong thời gian thực hiện biện pháp xử lý triệt để và kết quả thực hiện. - Biện pháp xử lý triệt để đã, đang triển khai và kết quả thực hiện (ghi rõ từng hoạt động kèm theo đánh giá kết quả). - Đánh giá việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường gần nhất của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. - Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục.	- Trường hợp đã được chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để, đề nghị ghi rõ số Quyết định chứng nhận, ngày tháng năm ban hành. - Trường hợp đã nộp hồ sơ đề nghị chứng nhận, đề nghị ghi rõ thời gian đã chuyển hồ sơ cho cơ quan nhà nước kèm theo số hiệu văn bản đã phát hành. - Trường hợp đang thực hiện, đề nghị ghi rõ đang trong thời hạn thực hiện hoặc chậm bao nhiêu tháng, dự kiến thời gian hoàn thành.
		Như trên	Như trên	Như trên

BIỂU MẪU VỀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN XỬ LÝ TRIỆT ĐỂ CƠ SỞ GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NGHIÊM TRỌNG THUỘC KHU VỰC CÔNG ÍCH

TT	Tên dự án	Địa chỉ	Kinh phí thực hiện (triệu đồng) ⁴			Tiến độ thực hiện	Ghi chú
			Trung ương hỗ trợ	Ngân sách địa phương	Nguồn vốn khác		
1	Dự án được ngân sách địa phương hỗ trợ 100% kinh phí						
	Tên dự án 1					1. Các hạng mục đã hoàn thành:..... 2. Các hạng mục đang thực hiện: 3. Dự kiến thời gian đưa vào vận hành thử nghiệm: 4. Tổng kinh phí thực hiện dự án: đồng. Trong đó kinh phí đã được hỗ trợ từ ngân sách địa phương: đồng; kinh phí của cơ sở: đồng; kinh phí hỗ trợ từ nguồn khác: đồng. 5. Kinh phí đã giải ngân:..... đồng; số kinh phí đã được quyết toán: đồng. 6. Những khó khăn, vướng mắc: 7. Đề xuất biện pháp tháo gỡ:..... 8. Đối với các cơ sở đã được chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để đề nghị ghi rõ số Quyết định cùng ngày tháng năm ban hành..... 9. Đối với các dự án đã được kiểm tra về tiến độ thực hiện, phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí, báo cáo kết quả thực hiện Thông báo kết luận kiểm tra gần nhất.	
	...	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên	
2	Dự án nhận hỗ trợ từ ngân sách Trung ương theo Quyết định 58/2008/QĐ-TTg và Quyết định 38/2011/QĐ-TTg						
	Tên					1. Các hạng mục đã hoàn thành:.....	

⁴ Đề nghị ghi rõ số tiền kèm theo thời gian phân bổ kinh phí hỗ trợ

	dự án 1					2. Các hạng mục đang thực hiện: 3. Dự kiến thời gian đưa vào vận hành thử nghiệm: 4. Tổng kinh phí thực hiện dự án: đồng. Trong đó kinh phí đã được hỗ trợ từ ngân sách địa phương: đồng; kinh phí của cơ sở: đồng; kinh phí hỗ trợ từ nguồn khác: đồng. 5. Kinh phí đã giải ngân:..... đồng; số kinh phí đã được quyết toán: đồng. 6. Những khó khăn, vướng mắc: 7. Đề xuất biện pháp tháo gỡ:..... 8. Đối với các cơ sở đã được chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để đề nghị ghi rõ số Quyết định cùng ngày tháng năm ban hành..... Đối với các dự án đã được kiểm tra về tiến độ thực hiện, phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí, báo cáo kết quả thực hiện Thông báo kết luận kiểm tra gần nhất.	
	...	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên	